

**PHƯƠNG ÁN
Sản xuất vụ Chiêm xuân năm 2021-2022**

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN NĂM 2020-2021

1. Kết quả thực hiện về diện tích, năng suất, sản lượng

Tổng diện tích gieo trồng đạt 11.752 ha, giảm 257,4 ha so cùng kỳ (12.009,4 ha), đạt 100,7% kế hoạch (11.670 ha). Diện tích, năng suất một số cây trồng chính:

- Cây lúa: 9.534,4 ha, NSBQ đạt 70 tạ/ha (tăng 4,3 tạ so với cùng kỳ), sản lượng 66.740,8 tấn.

- Cây ngô: 313,05ha, NSBQ đạt 46,1 tạ/ha, sản lượng 1.443,2 tấn.

- Cây lạc: 64,54ha, NSBQ đạt 21,41 tạ/ha, sản lượng 138,2 tấn.

- Khoai lang, rau, đậu các loại: 1.120,45, NSBQ đạt 113,28 tạ/ha, sản lượng 12.692,45 tấn.

- Cây ốt: 42,61 ha, NSBQ đạt 173,01 tạ/ha, sản lượng 737,2 tấn.

* Tổng sản lượng lương thực vụ Chiêm xuân 2020 - 2021 đạt 69.628,4 tấn, tăng 4.637,4 tấn so với cùng kỳ (64.991 tấn).

2. Đánh giá kết quả sản xuất

2.1. Kết quả đạt được

- Sản xuất vụ Chiêm Xuân 2020-2021 diễn ra trong điều kiện thuận lợi về thời tiết khí hậu, cùng với sự chỉ đạo tập trung, hiệu quả của huyện, xã và sự cố gắng, tích cực tham gia sản xuất của người dân, đã góp phần đạt được kết quả thắng lợi về diện tích gieo trồng, năng suất, sản lượng và hiệu quả kinh tế đối với tất cả các loại cây trồng.

- Hầu hết các loại cây trồng đều sinh trưởng và phát triển tốt, cho năng suất cao và tương đối đồng đều trên địa bàn toàn huyện. Cơ cấu mùa vụ, cơ cấu giống cây trồng tiếp tục chuyển đổi theo hướng tích cực, thời vụ tương đối đảm bảo, phần lớn diện tích lúa trở vào khoảng thời gian từ 25/4 đến 5/5 và thu hoạch xong toàn bộ diện tích trước 30/6, sớm hơn so với mọi năm từ 5-7 ngày tạo thuận lợi cho sản xuất vụ Mùa.

- Hoạt động tích tụ, tập trung đất đai, chuyển đổi cơ cấu cây trồng đạt được nhiều kết quả tích cực. Trong vụ Xuân 2021 thực hiện tích tụ, tập trung được 229 ha, đạt 76,3% kế hoạch (300 ha), chuyển đổi diện tích trồng lúa sang trồng các cây trồng khác và trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản được 205,4 ha, đạt 44,15 % kế hoạch (465 ha). Nhiều mô hình tích tụ, tập trung đất đai và chuyển đổi đất trồng lúa đã phát huy hiệu quả kinh tế cao, mang lại lợi nhuận cho người sản xuất như

mô hình liên kết với doanh nghiệp để sản xuất lúa gạo chất lượng với diện tích 234,5 ha (Công ty Sao Khuê 164,5 ha, Công ty Giống cây trồng Trung ương 55 ha, Công ty Tân Phú Hưng 15ha); mô hình trồng cây khoai môn chỉ tím có liên kết bao tiêu sản phẩm tại xã Dân Lý với diện tích 5,6 ha; mô hình trồng dưa trong nhà màng tại xã Thọ Dân với diện tích 1.000 m²...

- Cơ giới hóa trong sản xuất tiếp tục được huyện quan tâm hỗ trợ (năm 2021 tiếp tục hỗ trợ theo cơ chế của huyện 17 máy cấy, nâng tổng số máy cấy toàn huyện có 106 cái và 35 cơ sở mạ khay). Ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất lúa khâu làm đất đạt 100%, khâu gieo cây đạt 30%, khâu thu hoạch đạt 99% đã góp phần nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh tế cho người sản xuất đồng thời góp phần đẩy mạnh hoạt động tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất quy mô lớn và thúc đẩy chuyển dịch lao động khu vực nông thôn.

- Hoạt động đầu tư nâng cấp, sửa chữa các công trình hạ tầng sản xuất nông nghiệp tiếp tục được huyện và các xã, thị trấn quan tâm đẩy mạnh, góp phần hoàn thiện hạ tầng phục vụ sản xuất; công tác quản lý vật tư nông nghiệp được tăng cường kiểm tra, giám sát, đảm bảo số lượng, chủng loại vật tư nông nghiệp cơ bản đáp ứng đầy đủ, kịp thời phục vụ sản xuất.

- Công tác điều tra, phát hiện sớm, dự báo chính xác các đối tượng sâu bệnh và có biện pháp hướng dẫn kỹ thuật phòng trừ kịp thời nên không có dịch hại lớn gây thiệt hại cho cây trồng, lượng thuốc bảo vệ thực vật sử dụng ít, làm giảm chi phí sản xuất và góp phần bảo vệ môi trường, tăng năng suất, sản lượng cây trồng vụ Chiêm Xuân.

2.2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, vụ Chiêm xuân 2020-2021 vẫn còn một số mặt hạn chế:

- Trong chỉ đạo, điều hành ở một số xã hiệu quả chưa cao, nhất là việc chỉ đạo thời vụ gieo trồng, cơ cấu giống; một số xã chỉ đạo chưa quyết liệt nên để nhân dân gieo cấy mạ non chưa đủ tuổi gieo cấy, gieo cấy sớm hơn khung thời vụ quy định.

- Dịch bệnh Covid-19 bùng phát ảnh hưởng nặng nề và hạn chế lưu thông, tiêu thụ nông sản nên giá thành một số loại nông sản giảm, ảnh hưởng tâm lý của người sản xuất.

- Các mô hình liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm giữa nông dân với Hợp tác xã và các doanh nghiệp chưa có nhiều; sản xuất hàng hóa vẫn chưa thực sự rõ nét, nhất là đối với các loại cây trồng chủ lực như lúa, ngô, rau các loại.

- Mức độ đầu tư cho phát triển nông nghiệp của các xã, thị trấn trong việc nâng cấp hoàn thiện cơ sở hạ tầng sản xuất còn thấp, kêu gọi doanh nghiệp vào liên kết sản xuất, thu mua, chế biến và tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế.

- Vai trò tổ chức sản xuất, tìm kiếm thị trường tiêu thụ nông sản cho thành viên của các Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp ở nhiều đơn vị còn yếu, hoạt động

vẫn mang tính hình thức, còn dựa vào nguồn kinh phí từ dịch vụ công, không có hoạt động dịch vụ để mang lại hiệu quả kinh tế cho thành viên.

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN 2021-2022

I. NHẬN ĐỊNH VỀ THỜI TIẾT, KHÍ HẬU

Nhiệt độ trung bình toàn quốc từ tháng 11 và tháng 12/2021 phổ biến cao hơn từ 0-0,5⁰C so với trung bình nhiều năm. Tháng 01/2022 tại khu vực Đông bằng Bắc Bộ và Trung Bộ ở ngưỡng thấp hơn 0,5⁰C so với trung bình nhiều năm. Tháng 2 và tháng 4/2022, nhiệt độ phổ biến thấp hơn 0,5⁰C so với trung bình nhiều năm, tháng 3/2022 tại khu vực Bắc Bộ phổ biến cao hơn 0,5⁰C so với trung bình nhiều năm. Do biến đổi của khí hậu, các hiện tượng thời tiết cực đoan như mưa lớn, rét đậm, rét hại cục bộ gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất đặc biệt trong giai đoạn gieo mạ và cây lúa đầu vụ Xuân.

Tổng lượng dòng chảy trên các sông ở Bắc Trung Bộ thấp hơn trung bình nhiều năm từ 30-50%, mưa ít và tình trạng thiếu hụt dòng chảy, hạn có khả năng xuất hiện đầu vụ và cuối vụ, hạn cục bộ có thể xảy ra nhất là vùng cuối kênh, vùng tưới bằng hồ đập và trạm bơm lẻ. Mặt khác, cần đề phòng gió Tây Nam khô nóng xuất hiện sớm, làm nhiệt độ tăng cao ở thời điểm lúa trổ.

II. MỘT SỐ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Sản xuất nông nghiệp tiếp tục được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp từ tỉnh đến huyện, xã; sự tham gia của các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội và các doanh nghiệp cùng với các cơ chế chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp là động lực cho nông dân và doanh nghiệp đầu tư liên kết sản xuất.

- Các cơ sở vật chất kỹ thuật, nhất là các công trình thủy lợi như trạm bơm tưới, tiêu, hồ đập đã được quan tâm đầu tư xây dựng mới và tu bổ nâng cấp; giao thông nội đồng, kênh mương nội đồng đã và đang được xây mới, cải tạo, nâng cấp đưa vào sử dụng ngày càng có hiệu quả; các tiến bộ kỹ thuật mới về giống, kỹ thuật thâm canh, phòng trừ sâu bệnh tiếp tục được ứng dụng trên địa bàn; cơ giới hóa trong sản xuất đang được áp dụng rộng rãi, có chiều hướng phát triển tích cực, phục vụ sản xuất có hiệu quả.

2. Khó khăn

- Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan tiếp tục gây khó khăn lớn cho sản xuất vụ Chiêm xuân 2021- 2022. Dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp khó lường ảnh hưởng lớn đến các hoạt động sản xuất và tiêu thụ nông sản, đặc biệt việc đảm bảo nguồn cung vật tư nông nghiệp hiện nay do giá cả các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tăng quá cao ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư ban đầu cũng như công tác thu hoạch, vận chuyển nông sản.

- Hoạt động sản xuất của người dân ở một số địa phương vẫn còn tùy tiện, chưa khoa học, đặc biệt trong chấp hành lịch thời vụ gieo cấy, cơ cấu giống, cơ cấu trà lúa chưa tốt dẫn đến tiềm ẩn nguy cơ thiệt hại so thời tiết cực đoan gây ra (rét đậm, rét hại đầu vụ gây chết mạ, lúa; suy giảm năng suất cuối vụ khi làm đồng, trở bông trong thời tiết bất thuận).

- Sâu bệnh hại cây trồng diễn biến phức tạp, đa dạng; một số đối tượng nguy hiểm có nguy cơ gây hại cao như bệnh đạo ôn, bệnh bạc lá, rầy các loại, sâu keo mùa thu trên ngô... nếu không được phòng trừ kịp thời sẽ phát sinh gây hại, làm giảm năng suất, chất lượng cây trồng.

III. MỤC TIÊU SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN 2021-2022

1. Diện tích, năng suất, sản lượng các cây trồng chính

Mục tiêu sản xuất vụ Chiêm xuân 2021-2022 diện tích gieo trồng toàn huyện đạt 11.550 ha, sản lượng lương thực đạt khoảng 64.420 tấn. Mục tiêu sản xuất một số cây trồng chính như sau:

- Diện tích gieo cấy lúa vụ Chiêm Xuân 9.400 ha (trà xuân chính 800 ha, xuân muộn 8.600 ha, diện tích lúa lai chiếm khoảng 60% diện tích), năng suất đạt 67 tạ/ha, sản lượng đạt 62.980 tấn.

- Cây gai xanh 40 ha.
- Cây ngô 320 ha, năng suất 45 tạ/ha.
- Cây Mía 200 ha, NSBQ từ 60 tấn/ha trở lên.
- Cây lạc 70 ha, NSBQ 21,5 tạ/ha.
- Cây sắn 100 ha.
- Rau màu và các cây hàng năm khác 1.420 ha.

2. Chuyển đổi diện tích đất trồng lúa sang trồng cây khác và trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản cả năm 2022 là 611 ha.

3. Tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn ứng dụng công nghệ cao, theo hướng công nghệ cao cả năm 2022 là 350 ha (trồng trọt 210 ha, chăn nuôi 60 ha, lâm nghiệp 80 ha).

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ; năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, người dân và doanh nghiệp

Cấp uỷ, chính quyền các xã, thị trấn tổ chức kiện toàn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo sản xuất theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn được phân công phụ trách; thường xuyên giao ban, nắm bắt tình hình sản xuất và có giải pháp chỉ đạo kịp thời hiệu quả.

Các phòng ban, đơn vị liên quan phát huy tối đa vai trò tham mưu cho UBND huyện tổ chức các giải pháp chỉ đạo sản xuất, đồng thời thực hiện tốt chức

năng phối hợp với UBND các xã, thị trấn trong việc định hướng, hỗ trợ các đơn vị thực hiện tốt công tác chỉ đạo sản xuất; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chỉ đạo, điều hành của cấp uỷ, chính quyền xã, thị trấn; chấn chỉnh kịp thời những các nhân, đơn vị thiếu trách nhiệm, lơ là trong công tác chỉ đạo dẫn đến thiệt hại cho người sản xuất.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền các xã, thị trấn phải được bắt đầu từ bước xây dựng Phương án sản xuất ngành trồng trọt. Theo đó, các đơn vị căn cứ vào chỉ tiêu, kế hoạch huyện giao và thực tế của địa phương, cần khẩn trương xây dựng phương án sản xuất, đề ra các giải pháp cụ thể để hoàn thành các chỉ tiêu về diện tích gieo trồng, diện tích đất trồng lúa được chuyển đổi, diện tích đất đai được tích tụ, tập trung đến từng thôn, từng xứ đồng với từng loại cây trồng cụ thể; định hướng xây dựng các mô hình liên kết sản xuất trước khi triển khai thực hiện.

Phát huy vai trò trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền và cả hệ thống chính trị trong công tác chỉ đạo, tuyên truyền Nhân dân thực hiện tốt lịch thời vụ gieo trồng, cơ cấu giống, cơ cấu trà lúa đảm bảo theo đúng lịch thời vụ chung của toàn huyện. Đầu tư nâng cấp, sửa chữa hạ tầng phục vụ sản xuất, đẩy mạnh công tác tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tăng cường hoạt động liên kết tổ chức sản xuất và tiêu thụ nông sản, thực hiện tốt công tác quản lý vật tư nông nghiệp trên địa bàn. Chủ động xây dựng các phương án ứng phó, đảm bảo các hoạt động sản xuất diễn ra bình thường trong điều kiện có thiên tai, dịch bệnh xảy ra.

2. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành trồng trọt và tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao

Trọng tâm công tác sản xuất vụ Chiêm xuân 2021-2022 đó là tiếp tục giữ vững mục tiêu sản lượng lương thực toàn huyện đạt trên 120 ngàn tấn, đồng thời tích cực đẩy mạnh hoạt động tái cơ cấu, đa dạng hoá các loại cây trồng nhằm đạt mục tiêu giá trị sản xuất trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 135 triệu đồng.

- Đối với sản xuất lúa, ưu tiên sử dụng những giống lúa năng suất chất lượng cao vào sản xuất, hình thành các vùng sản xuất lúa tập trung theo mô hình cánh đồng mẫu lớn (cùng một loại giống, quy trình canh tác) trên cơ sở xây dựng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP, từng bước xây dựng, hình thành và phát triển sản phẩm lúa gạo có năng suất, chất lượng, thương hiệu, mang lại giá trị kinh tế cao cho người sản xuất.

- Tập trung thực hiện chuyển đổi đất trồng lúa sang cây trồng khác và kết hợp nuôi trồng thủy sản theo Phương án số 4409/PA-UBND ngày 18/11/2020 của UBND huyện. Dự báo trong năm 2022 sẽ thiếu hụt nguồn nước tưới, để chủ động ứng phó yêu cầu cần phải thực hiện công tác chuyển đổi linh hoạt đất trồng lúa phù hợp với biến đổi khí hậu ngay trong những tháng còn lại của năm 2021, chuẩn bị các điều kiện đưa cây trồng chuyển đổi vào sản xuất trong đầu năm 2022. Đối với các xã vùng hồ đập, vùng cuối kênh rà soát, xây dựng phương án chuyển đổi cây trồng cạn trên đất lúa để tiết kiệm nước và tăng hiệu quả sử dụng đất lúa. Đối với các xã có diện tích đất trồng lúa thuộc vùng sâu vùng xa có nguy cơ thiệt hại nặng

suất cuối vụ cần phải thực hiện các giải pháp thủy lợi kết hợp với chuyển đổi sang mô hình trồng lúa kết hợp nuôi cá thành vùng tập trung.

- Thực hiện tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất quy mô lớn theo hướng công nghệ cao; mời gọi doanh nghiệp vào đầu tư liên doanh, liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm, tạo điều kiện từng bước hình thành vùng sản xuất tập trung, quy mô lớn gắn với tiêu thụ các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị.

- Trên cơ sở thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất, thông qua tích tụ, tập trung đất đai, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, các đơn vị tập trung xây dựng và phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp có quy mô lớn, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến theo hướng nông nghiệp an toàn, nông nghiệp sạch, có liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản cho người sản xuất. Phấn đấu trong vụ Chiêm xuân 2021-2022 mỗi đơn vị xây dựng thành công 01-02 mô hình sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất lúa, rau màu, cây ăn quả, dược liệu, cây gai xanh, cây thức ăn chăn nuôi.

3. Thực hiện tốt các giải pháp kỹ thuật thâm canh

3.1. Bố trí cơ cấu giống cây trồng và thời vụ hợp lý

Vụ Chiêm xuân 2021-2022 Đại hàn vào ngày 20/01/2022 (ngày 18/12 Âm lịch), Lập xuân vào ngày 04/02/2022 (ngày 04/01 Âm lịch). Theo nhận định của Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn quốc gia, thời gian từ tháng 12/2021 đến đầu tháng 02/2022 có nền nhiệt độ thấp hơn so với mùa đông năm 2020-2021 từ 0,5-1⁰C, đây là thời điểm nhân dân xuống giống và thời điểm cấy lúa cũng là thời điểm nhân dân chuẩn bị đón Tết Nguyên đán. Để đảm bảo hoạt động sản xuất lúa an toàn, cần tập trung chỉ đạo tốt về cơ cấu giống lúa, thời điểm gieo mạ và thời điểm cấy đảm bảo tránh được thiệt hại do rét đậm, rét hại gây ra cũng như đảm bảo lúa trổ an toàn (không gặp rét nòng Bân hoặc gió Tây Nam khi lúa trổ).

- Cây lúa: Mở rộng diện tích trà lúa Xuân muộn bằng các giống ngắn ngày có tiềm năng năng suất, chất lượng cao, ưu tiên sử dụng các giống có chất lượng cao vào sản xuất. Mỗi xã chỉ cơ cấu 2-3 giống chủ lực, trên một xứ đồng nên bố trí 1-2 loại giống sản xuất theo mô hình cánh đồng mẫu lớn sản xuất cùng trà, cùng quy trình chăm sóc từ điều tiết nước, bón phân, bảo vệ, thu hoạch.

Về thời vụ gieo cấy, để lúa trổ tập trung trong khung thời vụ tốt nhất từ 20/4/2022 đến 05/5/2022, các xã lựa chọn các giống và bố trí thời điểm xuống giống gieo mạ phù hợp, đối với các giống có thời gian sinh trưởng từ 125- 135 ngày thời điểm gieo mạ từ 05-10/01/2022, cấy khi mạ được 3 lá. Thời điểm cấy tập trung chủ yếu từ 23/01/2022 (sau Đại hàn) đến 29/01/2022 (25 tháng Chạp).

Yêu cầu các xã, thị trấn chỉ đạo quyết liệt công tác gieo cấy đảm bảo đúng lịch thời vụ, nếu đơn vị nào để nhân dân gieo cấy không đúng lịch thời vụ dẫn đến thiệt hại cho sản xuất thì người đứng đầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

- Cây rau màu: lựa chọn các giống cây trồng thích hợp với từng vùng, từng địa phương, có thị trường tiêu thụ để mở rộng diện tích như rau ăn lá, rau ăn quả,... đặc biệt quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc bố trí các cây màu trên đất trồng lúa được chuyển đổi. Những nơi khó khăn về nước tưới cần tranh thủ thời

tiết có mưa, đất đủ ẩm để gieo trồng, chăm sóc và linh hoạt các hình thức tưới có hiệu quả cho cây trồng.

- Cây thức ăn gia súc: tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi từ diện tích trồng lúa kém hiệu quả sang trồng ngô sinh khối, cỏ chăn nuôi; lựa chọn các giống có năng suất và chất lượng cao, kháng sâu bệnh, chịu hạn tốt; những giống có hàm lượng dinh dưỡng cao, sinh khối lớn làm thức ăn chăn nuôi nhằm cung cấp đầy đủ nguồn thức ăn cho gia súc đồng thời giải quyết được tình trạng bỏ ruộng do khó khăn về nước tưới.

- Cây ngô: Lựa chọn các giống ngô thực phẩm (ngô đường, ngô nếp,...) nhằm nâng cao giá trị kinh tế trong sản xuất và một số giống ngô có năng suất cao, chất lượng tốt đưa vào gieo trồng làm nguồn thức ăn chăn nuôi trên diện tích đất vườn đồi, đất bãi, đất lúa vắn cao khó tưới để trồng.

- Cây dược liệu: Các xã, thị trấn lựa chọn một số giống cây dược liệu phù hợp với đồng đất, tổ chức sản xuất trên diện tích đất lúa chuyển đổi, ký kết hợp đồng liên kết và tiêu thụ sản phẩm cho người sản xuất.

3.2. Đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất

- Cần thực hiện đồng bộ các biện pháp kỹ thuật từ làm đất, phòng trừ dịch hại, bón phân cân đối để hạn chế sâu bệnh hại, tăng độ phì nhiêu cho đất góp phần giảm ảnh hưởng do đầu tư ban đầu cho sản xuất thấp trong tình hình giá cả vật tư sản xuất đang leo thang như hiện nay. Chú trọng một số biện pháp kỹ thuật sau:

+ Tăng cường công tác cày ải, phơi đất, vệ sinh đồng ruộng để hạn chế nguồn dịch hại tàn dư trên đồng ruộng và tăng độ phì cho đất, đây là giải pháp quan trọng trong tình hình giá cả phân bón, thuốc bảo vệ thực vật lên cao. Các xã cần tập trung thực hiện tốt công tác thủy lợi mùa khô, nạo vét vệ sinh hệ thống kênh tưới, kênh tiêu trước mắt phục vụ công tác phơi ải đất và phục vụ công tác dẫn nước trong sản xuất vụ Chiêm xuân.

+ Các đơn vị cần tổ chức đồng viên Nhân dân các thôn tiến hành ra quân đồng loạt thực hiện cao điểm diệt chuột trước khi bước vào sản xuất, ngăn ngừa nguy cơ chuột phá hoại như trong đầu vụ Chiêm xuân 2020-2021. Theo dõi, dự tính dự báo quá trình phát sinh gây hại của các đối tượng dịch hại chủ yếu trên đồng ruộng như rầy nâu, đục thân, bệnh đạo ôn hại lúa...để có biện pháp phòng trừ kịp thời hiệu quả.

+ Ưu tiên gieo mạ dợt xúc cấy, mở rộng diện tích lúa sử dụng mạ khay cấy máy để hạn chế thấp nhất tình trạng mạ chết do rét đậm, rét hại gây ra. Trường hợp làm mạ trên nền đất cứng phải che phủ ni lông 100%, tuyệt đối không gieo mạ hoặc gieo thẳng trong những ngày có nhiệt độ dưới 16⁰C.

+ Bón phân cân đối N.P.K, ưu tiên bón các loại phân có nguồn gốc hữu cơ, phân hữu cơ vi sinh, phân chuyên dùng cho từng loại cây trồng, kết hợp phân bón qua lá. Áp dụng hình thức bón phân sớm, bón tập trung để cây lúa đẻ nhánh khỏe, tập trung, cứng cây và chống chịu sâu bệnh tốt, tập huấn, phổ biến kỹ thuật "3 giảm, 3 tăng", "một phải, năm giảm" trong sản xuất lúa cho bà con nắm bắt và thực hiện rộng rãi góp phần chi phí đầu tư ban đầu cho người sản xuất.

- Tích cực mở rộng diện tích sản xuất rau củ quả để đảm bảo cung cấp nguồn rau giáp vụ. Gắn công tác sản xuất rau vụ Đông với chuyển đổi đất trồng lúa trong vụ Xuân; cơ cấu giống hợp lý và trồng rải vụ, tăng diện tích trái vụ để nâng cao hiệu quả kinh tế. Khuyến khích phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm rau an toàn.

- Đẩy mạnh việc cơ giới hóa vào sản xuất nhất là các khâu làm đất, gieo cấy, thu hoạch; nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả như mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng; mô hình trồng ngô dày làm thức ăn chăn nuôi, mô hình phát triển rau an toàn; mô hình trồng rau, củ, quả trong nhà lưới; mô hình tích tụ, tập trung đất đai và tổ chức sản xuất tập trung quy mô lớn gắn đầu tư sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; mô hình ứng dụng cơ giới hóa, nhất là cơ giới hóa đồng bộ nhằm tranh thủ được thời vụ, giải quyết tình trạng thiếu lao động, giảm giá thành và nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

4. Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất

Triển khai các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh, của huyện để kịp thời hỗ trợ phát triển sản xuất, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng và thanh quyết toán đúng quy định. Tập trung thực hiện có hiệu quả các chính sách sau:

- Chính sách bảo vệ phát triển đất trồng lúa: Trong năm 2022 tiếp tục sử dụng nguồn kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ, phát triển đất trồng lúa để đầu tư nâng cấp, sửa chữa các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp và hỗ trợ trực tiếp cho người trồng lúa, chú trọng xây dựng và nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo theo tiêu chuẩn nông nghiệp an toàn, nông nghiệp sạch. Tiếp tục duy trì và mở rộng quy mô các mô hình sản xuất lúa gạo theo tiêu chuẩn VietGAP đã được hỗ trợ cho 8 xã trong năm 2021, đồng thời nghiên cứu, triển khai các mô hình liên kết sản xuất lúa gạo với sự tham gia của doanh nghiệp bao tiêu, Hợp tác xã và người sản xuất trong năm 2022, ưu tiên xây dựng các mô hình sản xuất lúa gạo chất lượng cao theo tiêu chuẩn VietGAP.

- Chính sách tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn: Các đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định 4145/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND tỉnh bộ tiêu chí về sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn công nghệ cao và theo hướng công nghệ cao; Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh Thanh Hoá về ban hành Quy định các biện pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND ngày 16/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025. Kêu gọi, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư thực hiện tích tụ, tập trung đất đai, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

- Chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2021-2023 theo Nghị quyết số 385/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá: Trong năm 2021 huyện đã triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cây gai xanh đối với xã Thọ Sơn. Kế hoạch trong năm 2022 sẽ tiếp tục chỉ đạo 9 xã nằm trong vùng quy hoạch nguyên liệu cây gai

xanh của tỉnh (Thọ Sơn, Thọ Tiên, Thọ Bình, Bình Sơn, Triệu Thành, Hợp Tiến, Minh Sơn, Hợp Thắng, Xuân Thịnh) tổ chức triển khai thực hiện trồng cây gai xanh nguyên liệu và lập hồ sơ hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức cá nhân trồng gai xanh.

Tiếp tục nghiên cứu, vận dụng các cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp của tỉnh giai đoạn 2022-2025 đồng thời nghiên cứu, ban hành các cơ chế hỗ trợ sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2022-2025 đảm bảo tạo ra được động lực thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng tập trung, quy mô, chất lượng, giá trị gia tăng cao và bền vững.

5. Nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ sản xuất

- Tăng cường thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý vật tư nông nghiệp. Kiểm tra điều kiện kinh doanh, hướng dẫn các đơn vị sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp có kế hoạch cung ứng đủ giống, vật tư, phân bón cho nông dân đảm bảo chất lượng, đủ số lượng, đúng chủng loại, kịp thời vụ, giá cả hợp lý và tạo điều kiện cho nông dân sản xuất đạt hiệu quả cao.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư nông nghiệp; đặc biệt tăng cường kiểm tra đột xuất, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm trong tình hình hiện nay khi giá cả vật tư lên cao nguy cơ các loại vật tư giả, kém chất lượng trà trộn vào thị trường, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của người dân.

- Thường xuyên kiểm tra, phát hiện hư hỏng, tập trung khẩn trương sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi bị hư hỏng để đáp ứng kịp thời hoạt động phục vụ sản xuất; trước mắt, thực hiện tốt công tác ra quân làm thủy lợi mùa khô, nạo vét kênh mương nhằm phát huy tốt năng lực tưới của các công trình.

- Đẩy mạnh phát triển dịch vụ cơ giới hoá để nâng cao hiệu quả trong sản xuất, giải quyết khó khăn thiếu hụt lao động và đáp ứng tính thời vụ; tập trung các khâu: làm đất, gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch; đối với cây lúa tập trung phát triển mạnh khâu dịch vụ mạ khay, máy cấy, thu hoạch bằng máy.

- Tiếp tục mời gọi và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp thuê đất, liên kết với nông dân, nhóm nông dân, hợp tác xã,... hình thành cánh đồng lớn, tạo chuỗi giá trị trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giúp người dân yên tâm đầu tư sản xuất.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các xã, thị trấn

- Cấp uỷ, chính quyền cơ sở là nơi trực tiếp điều hành và quyết định thắng lợi toàn diện sản xuất vụ Chiêm xuân của đơn vị và của toàn huyện. Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao, cần tập trung chỉ đạo, điều hành hết sức khoa học và quyết liệt, có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng thành viên Ban chỉ đạo sản xuất; lấy kết quả hoàn thành công tác chỉ đạo sản xuất là một tiêu chí đánh giá hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức và đơn vị.

- Trên cơ sở phương án chung của huyện, các xã, thị trấn xây dựng phương án sản xuất chi tiết đến từng thôn, xóm, từng vùng đồng đảm bảo khoa học, phù hợp với điều kiện của đơn vị. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền vận động nhân dân tự giác chấp hành lịch thời vụ gieo cấy, cơ cấu giống, cơ cấu trà lúa. Động viên nhân dân tích cực thực hiện công tác chuyển đổi đất trồng lúa, tích tụ, tập trung đất đai, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt lịch thời vụ gieo cấy, không để nông dân gieo mạ sớm hơn lịch thời vụ theo hướng dẫn của ngành Nông nghiệp. Chỉ đạo nhân dân chăm sóc sớm, tập trung ngay từ đầu vụ. Chủ động xây dựng phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả đảm bảo đúng theo quy định pháp luật về bảo vệ và phát triển đất trồng lúa.

- Kiểm tra, rà soát hệ thống hạ tầng phục vụ sản xuất và có kế hoạch đầu tư sửa chữa, nâng cấp đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu sản xuất cho Nhân dân; Quản lý tốt hoạt động kinh doanh buôn bán vật tư nông nghiệp trên địa bàn, kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp sản xuất, kinh doanh giống, phân bón, vật tư nông nghiệp kém chất lượng theo thẩm quyền.

- Tìm kiếm, kêu gọi các doanh nghiệp tham gia liên kết với Hợp tác xã, các hộ nông dân tiến hành liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản theo hợp đồng. Mục tiêu trong năm 2022, mỗi đơn vị xây dựng thành công từ 1-2 mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản bền vững, ổn định.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị liên quan

- Phòng Nông nghiệp và PTNT: Bám sát cơ sở, kiểm tra đôn đốc và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả, thắng lợi các mục tiêu của sản xuất vụ Chiêm Xuân 2021-2022. Theo dõi, tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ngành trồng trọt, báo cáo lãnh đạo UBND huyện, đề xuất các giải pháp chỉ đạo kịp thời, hiệu quả. Tham mưu cho UBND huyện thành lập các Đoàn công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác sản xuất khi cần thiết.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện cơ cấu giống, lịch thời vụ, kỹ thuật thâm canh,.. Chủ động thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo, phối hợp với các xã, thị trấn thực hiện các biện pháp phòng trừ sâu bệnh cây trồng. Hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị xây dựng các mô hình sản xuất đảm bảo hiệu quả, ưu tiên các mô hình sản xuất an toàn, tiết kiệm phân bón, nước tưới, có đầu ra sản phẩm ổn định.

- Công ty TNHH MTV Sông Chu- Chi nhánh Thủy lợi Triệu Sơn: Có phương án tưới cụ thể, đảm bảo đủ nước để gieo trồng và chăm sóc cây trồng vụ Chiêm Xuân đồng thời có phương án tiêu úng kịp thời khi xảy ra lụt cuối vụ. Phối hợp chặt chẽ với các xã thị trấn chủ động thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và vận hành các công trình thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai.

- Đội Quản lý thị trường số 6: Thực hiện tốt chức năng kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về chất lượng vật tư, hàng hoá phục vụ sản xuất nông, lâm, ngư

nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện; phối hợp với các ngành trong huyện tăng cường hơn nữa công tác quản lý chất lượng giống, phân bón và các loại vật tư nông nghiệp khác; kiên quyết xử lý những trường hợp sản xuất, kinh doanh giống, phân bón, vật tư nông nghiệp không rõ nguồn gốc, hết hạn sử dụng, kém chất lượng.

- Điện lực Triệu Sơn: Đảm bảo đủ nguồn điện phục vụ sản xuất, phòng chống thiên tai kịp thời.

- Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT: Tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX, hộ nông dân được vay vốn mua máy móc, giống, vật tư nông nghiệp phục vụ cho sản xuất, góp phần đẩy mạnh cơ giới hóa nông nghiệp và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

- Trung tâm Văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch: Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về chủ trương, kế hoạch sản xuất của huyện; động viên nhân dân tập trung cao độ cho sản xuất, thực hiện đúng chỉ đạo, khuyến cáo của cơ quan chuyên môn; thường xuyên nắm bắt, tổng hợp tình hình để đưa tin, biểu dương, động viên kịp thời về kết quả sản xuất ở các xã, thị trấn.

3. Các ban, ngành đoàn thể cấp huyện

Theo chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT triển khai kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện đúng chủ trương chỉ đạo sản xuất của cấp ủy, chính quyền; tạo điều kiện thuận lợi cho đoàn viên, hội viên được tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi, sử dụng vật tư nông nghiệp trả chậm, tiếp thu và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất để sản xuất vụ Chiêm Xuân 2021-2022 giành thắng lợi cả về diện tích, năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022./.

Nơi nhận:

- TV HU, TT HĐND huyện (báo cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- TT cơ quan, đơn vị liên quan (thực hiện);
- CT UBND, GDHTXNN các xã, thị trấn (thực hiện);
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Phú Quốc

UBND HUYỆN TRIỆU SƠN**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH
CÁC CÂY TRỒNG VỤ CHIÊM XUÂN NĂM 2021-2022***(Kèm theo phương án số: /PA-UBND ngày / /2021 của UBND huyện)*

TT	Tên xã	DT gieo cấy lúa (ha)	Chia theo các trà		Lúa lai
			Xuân chính	Xuân muộn	
1	Đông Thắng	330		330	198
2	Đông Tiến	405		405	243
3	Đông Lợi	280		280	168
4	Khuyên Nông	405	30	375	243
5	Tiến Nông	260		260	156
6	Dân Lý	370	30	340	222
7	Thị trấn Nưa	405	55	350	243
8	Thái Hòa	315	55	260	189
9	Vân Sơn	295	50	245	177
10	Nông Trường	325	45	280	195
11	An Nông	270	40	230	162
12	Thị Trấn Triệu Sơn	385		385	231
13	Minh Sơn	140	10	130	84
14	Dân Lực	360	20	340	216
15	Dân Quyền	565	40	525	339
16	Xuân Lộc	175	50	125	105
17	Xuân Thịnh	215		215	129
18	Thọ Vực	155	10	145	93
19	Thọ Phú	200	10	190	120
20	Xuân Thọ	290	10	280	174
21	Thọ Cường	220	10	210	132
22	Thọ Ngọc	310	35	275	186
23	Thọ Thế	285	20	265	171
24	Thọ Tân	215	30	185	129
25	Thọ Dân	290	40	250	174
26	Thọ Tiến	220	20	200	132
27	Thọ Sơn	165	30	135	99
28	Thọ Bình	300	30	270	180
29	Bình Sơn	45	10	35	15
30	Hợp Thắng	360	40	320	216
31	Hợp Thành	280		280	168
32	Triệu Thành	195	30	165	117
33	Hợp Lý	205	30	175	123
34	Hợp Tiến	165	20	145	99
	Cộng	9.400	800	8.600	5.628

UBND HUYỆN TRIỆU SƠN

HƯỚNG DẪN LỊCH THỜI VỤ
GIEO TRỒNG MỘT SỐ CÂY TRỒNG CHÍNH VỤ CHIÊM XUÂN NĂM 2021-2022
(Kèm theo phương án số: /PA-UBND ngày / /2021 của UBND huyện)

Trà lúa	Chân đất	Giống chủ lực	Thời gian sinh trưởng (ngày)	Ngày gieo	Tuổi mạ (lá)	Ngày trở
Xuân chính vụ	Sâu -Vàn sâu	Xi23, X21	135 - 150	25/12 - 30/12/2021	4- 4,5	25/4 - 05/5/2022
Xuân muộn	Vàn chủ động nước	Lúa lai chất lượng: Thái Xuyên 111, Phúc Thái 168, C.Uừ đa hệ số 1, Ly2099, MHC2, Phú ưu 978, Thụy hương 308...	125-135	05/01 - 10/01/2022	3	20/4 - 30/4/2022
		Lúa thuần chất lượng: Bắc Thịnh, Thiên ưu 8, TBR225,TBR97, TBR89, Đông A1, HN6, VNR 20, Đài thơm 8, Nếp 97...	120 - 135		3	
Ngô lấy hạt	Chuyên màu, sườn đồi thấp	CP888, LVN10, B265	125-135	01/2 - 10/2/2022		5/4 - 10/4/2022
		CP333, CP3Q, SSC131, DK8868, C919, VS36,BO6, NK66, NK4300, LVN885...	105-120			
Cây thức ăn gia súc	Đất lúa vằn cao khó tưới , đất đồi thấp, bãi	Nhóm cây ngô lai đơn VS71, LVN146, PSC 747, NK7328...	100 - 115	15/2 - 25/2/2022		
		Nhóm cỏ voi, cỏ bụi sả, cỏ cao lương...	Trồng 1 lần lưu gốc 3-5 năm	Trồng từ tháng 2/2022		
Cây rau màu	Đất lúa chuyên đôi; Đất bãi, đất màu	Dưa chuột, bí xanh, mướp đắng, cà chua, rau rền, mồng toi, mướp canh, rau ngót...	60 - 90	20/2- 10/3/2022		